

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN ĐÔ LƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 75/2021/HS-ST

Ngày: 16/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Luyện, bà Lê Thị Sử

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông N Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: Hà Văn H, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/02/1960, tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); Vợ: Lê Thị H - Sinh năm 1966; Con: Có 03 con (Lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17/6/2021 - có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Hà Văn N, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An - Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn C, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An - Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 03/6/2021 bị cáo Hà Văn H, sinh năm 1960, trú tại xóm Đào Mỹ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An ra làm ruộng tại khu vực đồng Cây Ong thuộc xóm Đào Mỹ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An để phục vụ gieo cấy. Khi ra đến nơi, bị cáo H thấy nước ở mương thoát nước phía trước ruộng nhiều và chảy vào trong ruộng của gia đình bị cáo, nên nói “bơm nước ngoài mương mà tràn vào ruộng ta thì ta đắp lại” đồng thời, dùng bàn vét đắp mương nước lại. Khi thấy bị cáo H làm vậy, ông Hà Văn N, sinh năm 1961, trú tại xóm Đào Mỹ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An là người dùng máy bơm để bơm nước ra con mương phía trước nói “làm ăn thì để người ta làm với, tháo ra cho nước hần chảy”. Nói xong, ông N dùng bàn vét tháo chỗ bùn mà bị cáo H vừa đắp. Một lúc sau, bị cáo H đi đến tiếp tục đắp mương nước lại. Đắp xong, bị cáo H nói “dù mình đắp đây cu Nguyễn mà lên tháo thì mình đập liền”. Nói xong, bị cáo H về đứng ở thửa ruộng của mình còn ông N tiếp tục dùng bàn vét đi đến chỗ bị cáo H vừa đắp để tháo mương nước. Khi ông N đang tháo mương nước thì bị cáo H lấy cái bàn vét đang để ở thửa ruộng của anh Nguyễn Hữu C (chiếc bàn vét này là của anh C), cầm trên tay phải đánh một phát trúng vào vùng đầu bên trái của ông N làm chiếc mũ cối ông N đang đội trên đầu rơi xuống đất đồng thời gây thương tích rách da chảy máu ở phần đầu phía sau tai trái của ông N. Bị đánh, ông N dùng điện thoại gọi điện báo Công an xã Nhân Sơn. Trong lúc chờ cơ quan Công an đến giải quyết thì giữa ông N và bị cáo Hùng có lời qua tiếng lại với nhau. Ông N có nói “mi tra rồi mà ngu, vợ mi tử tử chết cũng do mi” còn ông Hùng nói “mi lên trên ủy ban mà kêu”. Lúc này, anh Hà Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm Đào Mỹ, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (T là con trai ông Hùng) đang làm ruộng ở gần đó, khi nghe ông N nói vậy Tân bức xúc vì ông N xúc phạm đến người mẹ đã mất của mình nên T đã lao đến định đánh ông N nhưng được anh Hà Văn C can ngăn nên chưa xảy ra hậu quả gì. Nhận được tin báo lực lượng Công an xã Nhân Sơn đến làm việc và ông N được đưa đến trạm y tế xã Nhân Sơn để điều trị vết thương.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, ông Hà Văn N có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với ông Hà Văn Nguyễn phát hiện dấu vết như sau: Một vết thương sau mang tai dài khoảng 1,5 cm, rộng 0,5 cm, sâu khoảng 0,6 cm, sưng và chảy máu.

Ngày 08/6/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và biện luận về cơ chế hình thành vết thương đối với thương tích của ông Hà Văn Nguyễn

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 210/TTPY ngày 9/6/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Một vết

thương phần mềm kích thước nhỏ sau mang tai bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với ông Hà Văn N là: 01%(một phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 211/TTPY ngày 9/6/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận về cơ chế hình thành vết thương như sau: Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày có cạnh tác động gây nên; Có chiều hướng từ bên trái sang bên phải.

Vật chứng thu giữ: 01 Bàn vét có chiều dài 165cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, một đầu có gắn miếng kim loại màu đen, hình bán nguyệt, cao 15cm, rộng 25cm đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hà Văn N không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hà Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai rằng: Sáng ngày 03/6/2021, anh C ra làm ruộng để phục vụ gieo cấy lúa và đã cùng với ông Hà Văn N bơm nước vào mương nước trước ruộng. Đến khoảng 8 giờ 30 phút thì bị cáo Hà Văn H ra làm ruộng nên xảy ra sự việc bị cáo H Dùng Bàn vét đánh gây thương tích cho ông Hà Văn N. Chiếc Bàn vét mà bị cáo dùng để đánh ông N là của anh C nhưng khi bị cáo dùng để đánh ông N thì anh C đang để ở đầu ruộng và bị cáo tự ý lấy. Quá trình điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thu giữ 01 chiếc Bàn vét của anh C nhưng anh C không yêu cầu nhận lại chiếc Bàn vét này.

Bản Cáo Trạng số 74/VKS-HS ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố Hà Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo; về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về việc xét xử vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tại phiên tòa người bị hại ông Hà Văn N; Người liên quan anh Hà Văn C vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại Điều 292, 299 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Khoảng khoảng 8 giờ 45 phút ngày 03/6/2021 bị cáo Hà Văn H đã có hành vi dùng cái bàn vét là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Hà Văn N với tỷ lệ thương tích là 1 % (*Một phần trăm*). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đây là lần đầu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Hà Văn Lực (Liệt sỹ Lực là anh trai của bị cáo) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[3]. Về việc khấu trừ thu nhập của bị cáo: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên miễn xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 Bàn vết có chiều dài 165cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, một đầu có gắn miếng kim loại màu đen, hình bán nguyệt, cao 15cm, rộng 25cm đã qua sử dụng của anh Hà Văn Chương nay anh C không yêu cầu nhận lại và xét thấy 01 Bàn vết không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H thuộc đối tượng người cao tuổi nên cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Pháp lệnh 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 134; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Hà Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100; Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu tiêu hủy 01 Bàn vết có chiều dài 165cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, một đầu có gắn miếng kim loại màu đen, hình bán nguyệt, cao 15cm, rộng 25cm đã qua sử dụng.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/7/2021 giữa Công an huyện Đô Lương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Phi